TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày: 08-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Văn Chính
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 181/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/. Họ và tên: Nguyễn Thanh D. Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1992 tại Tp.HCM. Nơi cư trú: 2/35 khu phố 5, phường T, Quận 12, Tp.HCM; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh H và bà: Trần Thị T (chết); Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17/9/2009 bị Tòa án nhân dân Tp.H tuyên phạt 05 (năm) năm tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án phúc thẩm số: 1826/2009/HSPT, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2012; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 02/10/2018 (có mặt).

2/. Họ và tên: Phạm Quốc T. Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1994 tại Tp.HCM. Hộ khẩu thường trú: 95/7 ấp T, xã B, huyện H, Tp.HCM; Nơi cư trú: tổ 9, ấp 2, xã T, huyện C, Tp.HCM; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Quốc D và bà: Trần Thị C; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 02/10/2018 (có mặt).

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Châu M, sinh năm 1986 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp M1, xã T, huyện C, Tp.HCM

Nơi cư trú: 258/20 tổ 6, ấp 2, xã Đ, huyện H, Tp.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/10/2018, Nguyễn Thanh D điều khiển xe gắn máy biển số 37L1-358.44 chở Phạm Quốc T lưu thông trên đường Đặng Thúc Vịnh hướng về Cầu Rạch Tra, khi đến trước tiệm phở địa chỉ số 03 Đặng Thúc Vịnh, ấp 7, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn thì Tuấn phát hiện xe gắn máy biển số 59V1-165.05 của anh Nguyễn Châu M dựng phía trước tiệm, trên xe có cắm chìa khóa, T nảy sinh ý định trộm cắp xe nên nói D dừng xe đứng cảnh giới để T đi đến lấy trộm xe. D đồng ý và dừng xe đứng cảnh giới, T đi đến lấy trộm xe, lên xe nổ máy tính tẩu thoát. Lúc này anh Nguyễn Châu M phát hiện nên chạy ra nắm áo T kéo lại làm T và xe ngã xuống đường. Anh M truy hô nên được lực lượng Công an xã Đông Thạnh trên đường tuần tra hỗ trợ bắt quả tang T và D đưa về trụ sở làm việc.

Tại Công an xã Đông Thạnh và tại Công an điều tra huyện Hóc Môn, Nguyễn Thanh D và Phạm Quốc T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản xác định xe gắn máy hiệu Honda, loại Wave, biển số 59V1-165.05 trị giá 8.500.00 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Xe gắn máy biển số 59V1-165.05, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

- Xe gắn máy biển số giả 37L1-358.44 (biển số xe không có quốc huy) số khung VTTWCH022TT 005615, số máy VTT1P52FMH 005615 qua xác minh không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Nguyễn Thanh D khai mua của một đối tượng không xác định được lai lịch ở tiệm game bắn cá, xe không có giấy tờ. Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có người đến làm việc.

- 01 tuýp sắt và đoản dùng bẻ khóa xe, 01 dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 10cm, 01 cờ lê 10-14 thu giữ trong xe máy biển số 37L1-358.44.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 FWW và số tiền 520.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh D.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime thu giữ của Phạm Quốc T.

Về dân sự: anh M không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 180/CT-VKS-HS ngày 30/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh D, Phạm Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khuya ngày 01/10/2018 tại địa chỉ số 03 Đặng Thúc Vịnh, ấp 7, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Phạm Quốc T và Nguyễn Thanh D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt

xe gắn máy biển số 59V1-165.05 trị giá 8.500.000 đồng của anh Nguyễn Châu M. Hành vi của T và D đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Viện Kiểm sát quyết định truy tố đối với các bị cáo Phạm Quốc T và Nguyễn Thanh D về tội Trộm cắp tài sản.

Đối với Phạm Quốc T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Tình tiết tăng nặng: không có. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Quốc T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đối với Nguyễn Thanh D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Tình tiết tăng nặng: không có. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với 01 tuýp sắt và đoản dùng bẻ khóa xe, 01 dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 10cm, 01 cờ lê 10-14 thu giữ trong xe máy biển số 37L1-358.44. Đối với 01 xe gắn máy số khung VTTWCH022TT 005615, số máy VTT1P52FMH 005615 qua xác minh không tìm thấy dữ liệu tra cứu, xe không có giấy tờ nên đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 FWW và số tiền 520.000 đồng là tài sản riêng của Nguyễn Thanh D và 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime là tài sản riêng của Phạm Quốc T nên đề nghị trả lại cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo D và bị cáo T nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành những công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua phần xét hỏi và tranh tụng công khai, các bị cáo Phạm Quốc T, Nguyễn Thanh D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo T và bị cáo D thừa nhận nhằm mục đích có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt xe máy biển số 59V1-165.05 của anh Nguyễn Châu M vào khuya ngày 01/10/2018.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn nên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: hành vi lén lút chiếm đoạt xe máy vào khuya ngày 01/10/2018 của bị cáo Phạm Quốc T và Nguyễn Thanh D đã đủ yếu tố cấu thành tội 'Trộm cắp tài sản". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: trong vụ án này, mặc dù bị cáo T và bị cáo D cùng tham gia thực hiện tội phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc công việc cụ thể nên vụ án này chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T là người trực tiếp thực hiện chiếm đoạt xe, còn bị cáo D là người biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt xe là phạm pháp nhưng vẫn thực hiện hành vi giúp sức bằng cách đứng cảnh giới. Do đó, hành vi của bị cáo D cùng cấu thành tội trộm cắp tài sản với bị cáo T với vai trò đồng phạm giúp sức.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bằng hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cho người bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận không tốt trong nhân dân. Bản thân các bị cáo nhận thức rất rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cho bản thân, muốn có tiền tiêu xài, các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trái pháp luật do mình gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo Phạm Quốc T: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Do bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo đã bị tạm giam hơn 03 tháng nên bị cáo cũng đã phần nào gánh lấy hậu quả từ hành vi trái pháp luật của mình nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ mang tính răn đe, giúp bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh D: Về nhân thân: ngày 17/9/2009 bị Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh tuyên phạt 05 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án phúc thẩm số: 1826/2009/HSPT, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2012.Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo D ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhưng có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập, đang ở cùng gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 01 tuýp sắt và đoản dùng bẻ khóa xe, 01 dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 10cm, 01 cờ lê 10-14 trong xe máy biển số 37L1-358.44, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe gắn máy hiệu Wave màu xanh, mang biển số giả 37L1-358.44 có số khung VTTWCH022TT 005615, số máy VTT1P52FMH 005615 qua xác minh không tìm thấy dữ liệu tra cứu, xe không có giấy tờ nên không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đỏ, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 FWW màu vàng và số tiền 520.000 đồng là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Thanh D và 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu đen-vàng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu xám là tài sản thuộc quyền sở hữu của Phạm Quốc T, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho các bị cáo.

[7] Về dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: bị cáo T và bị cáo D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Quốc T và Nguyễn Thanh D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1/. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Quốc T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Quốc T cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú (Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Tp.HCM) để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng các Điều 299, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả tự do cho bị cáo Phạm Quốc T ngay sau khi tuyên án nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2/. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2018.

3/. Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt và đoản dùng bẻ khóa, 01 dao tự chế bằng kim loại, 01 cờ lê 10-14 theo Lệnh nhập kho vật chứng số 03/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 16/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe gắn máy hiệu Wave màu xanh, mang biển số giả 37L1-358.44 có số khung VTTWCH022TT 005615, số máy VTT1P52FMH 005615 theo Lệnh nhập kho vật chứng số 03/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 16/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh D 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đỏ, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 FWW màu vàng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 03/LNK-CSĐT-ĐTTH và số tiền 520.000 đồng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 04/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 16/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Quốc T 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu đen-vàng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu xám theo Lệnh nhập kho vật chứng số 03/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 16/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn.

4/. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Phạm Quốc T, Nguyễn Thanh D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo được hưởng án treo.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND Tp.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- UBND xã T, H.CC;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh